

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LÝ NHÂN
TỈNH HÀ NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 50/2018/HS-ST
Ngày: 30-10-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÝ NHÂN, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Quốc Trưởng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Ngọc và bà Tạ Thị Hiền.

- Thư ký phiên toà: Ông Phạm Thành Trung - Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Lý Nhân.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân tham gia phiên toà: Ông Trần Xuân Sáng - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 55/2018/TLST-HS ngày 15 tháng 10 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2018/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Dương Văn H, sinh năm 1986; nơi cư trú: Xóm 8, xã Đ, huyện L, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: Lớp 5/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn N (đã chết) và bà Trần Thị L; vợ, con: Chưa; tiền sự: Không.

Tiền án:

- Bản án số 07/2010/HSST, ngày 21/4/2010, TAND huyện Lý Nhân xử phạt bị cáo 18 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

- Bản án số 06/2012/HSST, ngày 10/02/2012, TAND huyện Bình Lục xử phạt bị cáo 20 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

- Bản án số 46/2013/HSST, ngày 04/9/2013, TAND huyện Lý Nhân xử phạt bị cáo 30 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

- Bản án số 25/2016/HSST, ngày 10/5/2016, TAND huyện Lý Nhân xử phạt bị cáo 20 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Nhân thân:

- Bản án số 12/2004/HSST, ngày 09/6/2004, TAND huyện Lý Nhân xử phạt bị cáo 09 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

- Quyết định số 1043/QĐ-UBND ngày 17/10/2006 của chủ tịch UBND tỉnh Hà Nam quyết định đưa vào cơ sở giáo dục, thời hạn 02 năm, ngày 18/10/2008 chấp hành xong.

Bị tạm giam, giữ từ ngày 03/8/2018 cho đến nay; có mặt.

- **Bị hại:** Anh Trương Ngọc T, sinh năm 1986; nơi cư trú: Thôn C, xã B, huyện L, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

- **Người làm chứng:**

+ Ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1962; nơi cư trú: Thôn C, xã B, huyện L, tỉnh Hà Nam, vắng mặt.

+ Chị Phùng Thị H1, sinh năm 1971; nơi cư trú: Thôn C, xã B, huyện L, tỉnh Hà Nam, vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Văn Yên H2, sinh năm 1992; nơi cư trú: Thôn C, xã B, huyện L, tỉnh Hà Nam, vắng mặt.

+ Chị Nguyễn Ngọc L, sinh năm 1996; nơi cư trú: Thôn C, xã B, huyện L, tỉnh Hà Nam, vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Xuân Q, sinh năm 1987; nơi cư trú: Thôn C, xã B, huyện L, tỉnh Hà Nam, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 02/8/2018, Dương Văn H điều khiển xe đạp từ nhà mình ở Xóm 8, xã Đ, huyện L, tỉnh Hà Nam đi tìm nhà nào sơ hở để trộm cắp. Khi đi đến khu vực Thôn C, xã B, huyện L, tỉnh Hà Nam, thấy nhà anh Trương Ngọc T đã tắt điện, H lén lút trèo qua tường rào vào bếp nhà anh T lấy 01 máy bơm nước 125F Gasoline Engines màu đỏ, 01 máy bơm nước Bảo Long 750 màu xanh, 01 máy bơm nước LDBZ-35 màu xanh, 01 bình gas loại 13kg màu xanh và 01 vỏ thùng sơn đã cũ; H lấy toàn bộ số tài sản này mang ra ngoài cổng, sau đó H xách 01 bình gas và 01 thùng sơn bên trong có 02 máy bơm đến chỗ để xe đạp của mình cách đó khoảng 70m; H tiếp tục quay lại lấy 01 máy bơm nước thì bị nhân dân thôn Cao, xã Bắc Lý bắt quả tang và thu giữ: 01 máy bơm nước 125F Gasoline Engines màu đỏ, 01 máy bơm nước Bảo Long 750 màu xanh, 01 máy bơm nước LDBZ-35 màu xanh, 01 bình gas loại 13kg màu xanh bên trong còn 08kg gas; 01 vỏ thùng sơn đã cũ không có giá trị và 01 chiếc xe đạp đã cũ.

Tại kết luận định giá tài sản số 10/2018/KL-ĐGTS ngày 07-8-2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Lý Nhân, kết luận: *01 máy bơm nước 125F Gasoline Engines màu đỏ trị giá 660.000 đồng; 01 máy bơm nước Bảo Long 750 màu xanh trị giá 637.500 đồng; 01 máy bơm nước LDBZ-35 màu xanh trị giá 275.000 đồng; 01 vỏ bình gas loại 13kg màu xanh trị giá 408.500 đồng; 08kg gas trị giá 180.000 đồng.* Cộng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt của gia đình anh Trương Ngọc T là 2.161.000 đồng.

Quá trình điều tra: Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội. Cơ quan điều tra đã trả lại gia đình anh Trương Ngọc T 01 máy bơm nước 125F Gasoline Engines màu đỏ, 01 máy bơm nước Bảo Long 750 màu xanh, 01 máy bơm nước LDBZ-35 màu xanh, 01 bình gas loại 13kg màu xanh bên trong còn 08kg gas và 01 vỏ thùng sơn đã cũ.

Vật chứng thu giữ: 01 chiếc xe đạp đã cũ đã chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Lý Nhân.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận tài sản và không yêu cầu bồi thường.

Tại bản cáo trạng số: 53/CT-VKSLN ngày 15-10-2018 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam đã truy tố Dương Văn H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Dương Văn H khai: Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 03/8/2018, lợi dụng trời mưa bị cáo đạp xe đạp đến khu vực thôn Cao, xã Bắc Lý để trộm cắp tài sản. Khi đến thôn Cao, bị cáo phát hiện gia đình anh Trương Ngọc T sơ hở bị cáo đã trèo tường vào bếp gia đình anh T lấy 03 máy bơm, một bình ga, 01 thùng sơn, bị nhân dân phát hiện bắt quả tang.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên cáo trạng truy tố đối với bị cáo. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điểm h Khoản 1 Điều 52; Điều 38 - Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Dương Văn H từ 24 đến 30 tháng tù. Không phạt bổ sung đối với các bị cáo. Đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 xe đạp bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về trách nhiệm hình sự: Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù với lời khai của bị hại, người làm chứng, phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác lưu trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở kết luận: Khoảng 01 giờ ngày 03/8/2018, Dương Văn H đã trèo tường vào nhà anh Trương Ngọc T ở Thôn C, xã B, huyện L, tỉnh Hà Nam lén lút chiếm đoạt tài sản của anh gia đình anh T gồm 01 máy bơm nước 125F Gasoline Engines màu đỏ trị giá 660.000 đồng; 01 máy bơm nước Bảo Long 750 màu xanh trị giá 637.500 đồng; 01 máy bơm nước LDBZ-35 màu xanh trị giá 275.000 đồng; 01 vỏ bình gas loại 13kg màu xanh trị giá 408.500 đồng; 08kg gas trị giá 180.000 đồng. Cộng giá trị tài sản là 2.161.000 đồng (*hai triệu một trăm sáu mươi một nghìn đồng*).

Hành vi nêu trên của Dương Văn H đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội nên cần phải xử lý nghiêm đối với các bị cáo.

Bị cáo có 04 tiền án về tội “*Trộm cắp tài sản*” nhưng các tiền án tại bản án số 07/2010/HSST ngày 21/4/2010; bản án số 06/2012/HSST ngày 10/02/2012 và bản án số 46/2013/HSST ngày 04/9/2013 của TAND huyện Lý Nhân là tình tiết định tội tại bản án số 25/2016/HSST ngày 10/5/2016 của TAND huyện Lý Nhân; bị cáo đã chấp hành xong bản án nhưng chưa được xóa án tích nay tiếp tục phạm tội do cố ý nên bị cáo chỉ phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là ‘*tái phạm*’ theo quy định tại Điểm h Khoản 1 Điều 52 - Bộ luật Hình sự; bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo có sức khỏe nhưng lười lao động, vì tư lợi cá nhân mà bất chấp pháp luật, thực hiện hành vi phạm tội, gây bức xúc trong dư luận quần chúng nhân dân về an ninh trật tự. Bị cáo có nhân thân rất xấu: Đã 05 lần bị kết án, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng rèn luyện bản thân, bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, chứng tỏ việc cải tạo giáo dục đối với bị cáo là rất khó khăn. Vì vậy cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mới có thể giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội. Tuy nhiên khi áp dụng hình phạt xét thấy bị cáo đã thành khẩn khai báo nên cần giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo yên tâm chấp hành án, sớm hoà nhập cộng đồng xã hội.

[3] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản, thu nhập nên không áp dụng.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng: 01 chiếc xe đạp đã cũ bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 173; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điểm h Khoản 1 Điều 52; Điều 38 - Bộ luật hình sự.

1. Về trách nhiệm Hình sự: Tuyên bố: Bị cáo Dương Văn H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

- Xử phạt bị cáo Dương Văn H 30 (*ba mươi*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 03-8-2018.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 chiếc xe đạp cũ thu của bị cáo Dương Văn H.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Khoản 1 Điều 6; điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Dương Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Lý Nhân;
- Công an huyện Lý Nhân;
- Chi cục THADS huyện Lý Nhân;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: Hồ sơ + Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đã ký

Nguyễn Quốc Trưởng